

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học

Cơ sở thông tin số

Mã môn: DIB32031

Dùng cho ngành Điện tử viễn thông

Bộ môn phụ trách Điện tử

## THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

- 1. ThS. Mai văn Lập Giảng Viên Cơ hữu
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thuộc bộ môn: Điện tử
- Địa chỉ liên hệ: Số 12/837 Tôn Đức Thắng Sở dầu Hồng bàng HP
- Điện thoại: 0983.057.384
- Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật mạch điện tử, Kỹ thuật truyền dẫn.
- 2. ThS.GVC. Vũ Văn Quyết Giảng Viên thỉnh giảng
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ
- Thuộc bộ môn: Điện tử Viễn thông
- Địa chỉ liên hệ: Lê Trọng Tấn Đống đa Hà Nội
- Điện thoại: 0904.223.317
- Các hướng nghiên cứu chính: Kỹ thuật chuyển mạch và tổng dài số, Kỹ thuật truyền dẫn.

## THÔNG TIN VỀ MÔN HOC

- 1. Thông tin chung:
- Số đơn vi học trình/tín chỉ: 3 TC
- Các môn học tiên quyết: Lý thuyết tín hiệu và truyền tin, xử lý tín hiệu số, Kỹ thuật mạch điện tử, Kỹ thuật số.
- Các môn học kế tiếp: Thông tin vệ tinh, Thông tin di động
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 40.5 tiết
  - + Làm bài tập, kiểm tra trên lớp: 11 Tiết
  - + Thảo luận: 2.5 + Tư học : 13 Tiết
- 2. Mục tiêu của môn học
- Kiến thức: Cung cấp kiến thức về số hóa tín hiệu thoại(PCM), TDM, PDH, SDH, Điều chế số.
- Kỹ năng: Phát triển các kỹ năng về số hóa tín hiệu, các phương thức truyền dẫn.
- Thái độ: Nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu.
- 3. Tóm tắt nội dung môn học

Giới thiệu chung về truyền dẫn, kỹ thuật điều chế xung mã PCM, kỹ thuật TDM, công nghệ SDH, các phương pháp chuyển đổi tốc độ số, điều chế số, tiểu luận môn học.

- 4. Học liệu
- 1. Nguyễn Quốc Bình, *Kỹ thuật truyền dẫn số*, Học viện Kỹ thuật Quân sự, 2000
- 2. Cao Phán, *Ghép kênh PDH và SDH*, Học viện Bưu chính Viễn thông, 2000
- 5. Nội dung và hình thức day học

	Hình thức dạy - học						Tổng
Nội dung	Lý	Bài	Thảo	TH, TN	Tự học,	Kiểm	(tiết)
	thuyết	tập	luận	điền dã	tự NC	tra	(tict)
Chương 1. Giới thiệu chung (3)							3
1.1. Phần mở đầu	0.5						
1.2. Truyền dẫn số và tương tự	2		0.5				

	Hình thức dạy - học				TI Å		
Nội dung	Lý	Bài	Thảo	TH, TN	Tự học,	Kiểm	Tổng (tiết)
	thuyết	tập	luận	điền dã	tự NC	tra	
Chương 2. Kỹ thuật PCM (9)							9
2.1. Điều chế PCM							
2.1.1 Lấy mẫu	2						2
2.1.2 Lượng tử	1.5	0.5	0.5				2.5
2.1.3 Mã hoá	2	0.5				1	3.5
2.2. Điều chế DPCM, DM	1	0.5					1
	1						
Chương3. Kỹ thuật TDM (18)							18
3.1. Các phương pháp ghép kênh theo thời gian	1						1
3.2. Cấu trúc khung ghép							
3.2.1 Cấu trúc khung ghép cơ sở châu Âu (PCM30)	1						1
3.2.2 Cấu trúc khung ghép cơ sở Bắc Mỹ - Nhật	1						1
(PCM24)							
3.3. Một số loại mã dùng trong thông tin số							
3.3.1 Mã trong mạch số	1.5	0.5					2
3.3.2 Mã truyền dẫn			0.5			1	
3.4. Ghép bậc cao	4	3.5	0.5			1	9
3.5. Phân cấp số cận đồng bộ PDH	1.5		0.5				2
	2						2
Chương 4. Công nghệ truyền dẫn đồng							12
bộ SDH (12)							
4.1. Sự ra đời của SDH	0.5		0.5				1
4.2. Cấu trúc bộ ghép SDH	1						1
4.3. Cấu trúc của POH, SOH	1						1
4.4. Cấu trúc của con trỏ(PTR) và tác dụng	_	0.5					2
4.5. Chèn tín hiệu PDH vào STM-1	2.5	0.5					3
4.6. Hoạt động của PTR	1.5	0.5					2
	3.5	0.5					4
Chương 5. Phương pháp chuyển đổi tốc	V 10 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1				V100 THE UNITED THE REPORT OF		4
độ số (4)							
5.1. Ghép thứ cấp	0.5	<b></b>					0.5

		Hình thức dạy - học					Tổng
Nội dung	Lý	Bài	Thảo	TH, TN	Tự học,	Kiểm	(tiết)
	thuyết	tập	luận	điền dã	tự NC	tra	()
5.1.1. Đặt vấn đề	0.5	0.5				1	2
5.1.2. Ghép kênh 64kbps	0.5						0.5
5.1.3. Sơ đồ ghép thiết bị 64 kb/s vào							
thiết bị 2Mb/s	1						1
5.2. Phương pháp chuyển đổi tốc độ số							
Chương 6. Kỹ thuật điều chế và giải đ/c							8
số (8)							
6.1. Khái niệm điều chế số							
6.2. Các phương pháp điều chế và giải	1.5						1.5
điều chế số	1.5						1.5
6.2.1. ASK	2.5	0.5					3
6.2.2. FSK	1.5	0.5					2
6.2.3. PSK, 4PSK							
6.24. QAM							
Tiểu luận môn học (13)					13		13

## 6. Lịch trình tổ chức dạy - học cụ thể

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
Tuần I	Chương 1. Giới thiệu chung (3) 1.1. Phần mở đầu 1.2. Truyền dẫn số và tương tự Chương 2. Kỹ thuật điều chế xung mã PCM (9) 2.1. Điều chế PCM 2.1.1 Lấy mẫu	- Giáo viên giảng - Sinh viên nghe giảng - Giáo viên kiểm tra bài	- Đọc tài liệu trước ở nhà	
Tuần II	2.1.2 Lượng tử 2.1.3 Mã hoá (Kiểm tra 1t)	<ul> <li>Giáo viên giảng</li> <li>Sinh viên nghe giảng</li> <li>Giáo viên kiểm tra bài</li> </ul>	Đọc tài liệu trước ở nhà	
Tuần III	2.2. Điều chế DPCM, DM Chương3. Kỹ thuật TDM (18)	- Giáo viên giảng - Sinh viên nghe giảng	Đọc tài liệu trước ở nhà	

		G: ( 'A 1'A	T
	3.1. Các phương pháp ghép kênh theo thời gian	- Giáo viên kiểm tra	
	3.2. Cấu trúc khung ghép	bài	
	3.2.1 Cấu trúc khung ghép cơ sở châu Âu (PCM30)		
	3.2.2 Cấu trúc khung ghép cơ sở Bắc Mỹ - Nhật		
	3.3. Một số loại mã dùng trong thông tin số		
	3.3.1 Mã trong mạch số		
Tuần IV	3.3.2 Mã truyền dẫn	- Giáo viên giảng	Đọc tài liệu trước
	(Kiểm tra 1 tiết)	- Sinh viên nghe	ở nhà
		giảng - Giáo viên kiểm tra	
		bài	
Tuần V	3.3.2 Mã truyền dẫn	- Giáo viên giảng	Đọc tài liệu trước
Tuan v	3.4. Ghép bậc cao	- Sinh viên nghe	ở nhà
	1	giảng	
	3.5. Phân cấp số cận đồng bộ PDH	- Giáo viên kiểm tra	
	3.5.1. Cấu trúc khung ghép tiêu chuẩn châu Âu	bài	
	3.5.2. Cấu trúc khung ghép tiêu chuẩn Bắc Mỹ		
	3.5.3. Cấu trúc khung ghép tiêu chuẩn Nhật		
Tuầ. VI	Charama 4 Câna nahâ tma-àn 1ân đàna 1â CDII	Ciáo viên -::2	Dog thi liân tauri-
Tuần VI	Chương 4. Công nghệ truyền dẫn đồng bộ SDH	- Giáo viên giảng - Sinh viên nghe	Đọc tài liệu trước ở nhà
	(12)	giảng	O IIIIa
	4.1. Sự ra đời của SDH	- Giáo viên kiểm tra	
	4.2. Cấu trúc bộ ghép SDH	bài	
	4.3. Cấu trúc của POH, SOH		
	4.4. Cấu trúc của con trỏ(PTR) và tác dụng		
Tuần VII	4.5. Chèn tín hiệu PDH vào STM-1	- Giáo viên giảng	Đọc tài liệu trước
	4.6. Hoạt động của PTR	- Sinh viên nghe giảng	ở nhà
		- Giáo viên kiểm tra	
		bài	
Tuần	Chương 5. Phương pháp chuyển đổi tốc độ số (4)	- Giáo viên giảng	Đọc tài liệu trước
VIII	5.1. Ghép thứ cấp	- Sinh viên nghe	ở nhà
	5.1.1. Đặt vấn đề	giảng	
	5.1.2. Ghép kênh 64kbps	- Giáo viên kiểm tra	
	5.1.3. Sơ đồ ghép thiết bị 64 kb/s vào thiết bị 2Mb/s	bài	
	5.2. Phương pháp chuyển đổi tốc độ số		
	Chương 6. Kỹ thuật điều chế và giải điều chế số (8)		
	6.1. Khái niệm điều chế số		
	6.2. Các phương pháp điều chế và giải điều chế số		
	6.2.1. ASK,FSK		
Tuần IX	6.2.3. PSK, 4PSK, QAM	- Giáo viên giảng	Đọc tài liệu trước
		- Sinh viên nghe giảng	ở nhà
		- Giáo viên kiểm tra	
<u> </u>			

		bài	
Tuần X	Tiểu luận môn học(13)		- SV tự học
Tuần XI	Tiểu luận môn học		- SV tự học
Tuần XII	Tiểu luận môn học		- SV tự học

- 7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giàng viên giao cho sinh viên
  - Dự lớp đầy đủ
  - Đoc tài liêu ở nhà
  - Làm bài tập đầy đủ
- 8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học
  - Kiểm tra bài tập
  - Thi vấn đáp cuối học kỳ
- 9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm
  - Điểm chuyên cần D1 (theo quy chế 25)
  - Điểm trên lớp D2
  - Thi cuối học kỳ lấy điểm D3
  - Điểm của môn học tính bằng: 0.3(0.4D1+0.6D2)+0.7D3
- 10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học
- Học lý thuyết trên giảng đường
- Sinh viên phải tham dự trên lớp đầy đủ, đọc tài liệu và làm bài tập ở nhà.

Hải phòng, ngày tháng năm 2011

Phó Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

ThS. Đoàn Hữu Chức

Ths. Mai Văn Lập